TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HNGĐ-ST
Ngày 06 – 01 – 2023
V/v ly hôn, nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Thái Thơ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Công Điện

Ông Nguyễn Văn Dương

- Thư ký phiên tòa: Phan Công Trận – Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện PH, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PH, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên toà: ông Phan Tấn Xuân Phước - Kiểm sát viên

Trong ngày 06 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PH, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 582/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2022 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 168/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên toà số 118/2022/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Dương Thị Hồng L, sinh năm 1979 (vắng mặt)
Địa chỉ: Khu vực 6, phường N, thành phố N, tỉnh Hậu Giang
Bị đơn: Lý Văn C, sinh năm 1979 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp M, xã PH, huyện PH, tỉnh Hậu Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Dương Thị Hồng L trình bày:

Nguyên đơn và bị đơn đã tự nguyện đi đến hôn nhân vào năm 1999, có đăng ký kết hôn. Thời gian chung sống có 01 con chung tên là Lý Quốc M. Thời gian đầu hôn nhân hạnh phúc nhưng từ năm 2016 thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do không còn hợp nhau trong mọi việc của cuộc sống, mỗi người đều có một hướng đi riêng, thường xảy ra bất đồng, tranh cải nên hôn nhân không còn hạnh phúc. Đến nay đã nhiều lần hàn gắn tình nghĩa vợ chồng nhưng tất cả đều không thành, vợ chồng đã ly thân từ năm 2016 cho đến nay.

Nay xét thấy tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Toà án giải quyết cho ly hôn.

Về con chung: có con chung là Lý Quốc M, giới tính nam, sinh ngày 30/03/2010, hiện do nguyên đơn nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn nguyên đơn yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Toà án giải quyết.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Lý Văn C đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do, không có văn bản trình bày ý kiến.

Ý kiến của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa:

Về thủ tục tố tụng: việc tuân theo pháp luật của tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đương sự đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật

Về nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Các vấn đề khác giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: chị Dương Thị Hồng L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Lý Văn C và yêu cầu nuôi con chung. Căn cứ quy định tại Điều 51, Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình và điểm a khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là ly hôn, nuôi con chung sau khi ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thẩm quyền xét xử: Bị đơn Lý Văn C có địa chỉ ở ấp M, xã PH, huyện PH, tỉnh Hậu Giang. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết là của Tòa án nhân dân huyện PH, tỉnh Hậu Giang.

[3] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai vẫn vắng mặt, nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành thủ tục xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[4] Về quan hệ hôn nhân: chị Dương Thị Hồng L và anh Lý Văn C đăng ký kết hôn vào ngày 17/6/2010 tại Uỷ ban nhân dân xã PH, có đăng ký kết hôn. Do vậy, quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn là hợp pháp. Theo đơn khởi kiện nguyên đơn cho rằng vợ chồng mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, tính tình không hợp nhau dẫn đến hôn nhân không hạnh phúc. Bị đơn anh Lý Văn C đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt và cũng không có văn bản thể hiện ý kiến phản đối với lời trình bày của nguyên đơn. Do đó, có cơ sở để khẳng định mâu thuẫn giữa nguyên đơn và bị đơn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về con chung: cháu Lý Quốc M có nguyện vọng sống với mẹ và hiện đang sống chung với chị Dương Thị Hồng L. Xét thấy, bị đơn không có ý kiến về việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Do vậy, cần phải giao cháu cho nguyên đơn tiếp tục nuôi dưỡng để đảm bảo tốt nhất quyền lợi của cháu.

[6] Về cấp dưỡng: do nguyên đơn không yêu cầu nên Toà án chưa xem xét.

[7] Tài sản chung, nghĩa vụ chung: Đương sự không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

[8] *Về án phí:* Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định.

[9] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 19, Điều 21, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Dương Thị Hồng L

1. Về quan hệ hôn nhân: chị Dương Thị Hồng L được ly hôn với anh Lý Văn C

2. Về con chung: chị Dương Thị Hồng L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Lý Quốc M, giới tính nam, sinh ngày 30/03/2010. Anh Lý Văn C chưa phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung do chưa có yêu cầu. Anh Lý Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Không xem xét, giải quyết do không có yêu cầu.

4. Về án phí: Buộc nguyên đơn chị Dương Thị Hồng L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008471 ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện PH, chị Dương Thị Hồng L không phải nộp thêm.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND H PH;
- Chi cục THADS H PH;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hà Thái Thơ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Dương **Phan Công Điện** **Hà Thái Thơ**